ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1220 /QĐ-SYT	*Đồng Nai, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền Đông y QHH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-SYT ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Y tế về việc thành lập Đoàn thẩm định cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa; cấp mới, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền Đông y QHH ngày 07 tháng 11 năm 2026 của Đoàn thẩm định Sở Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 2791/ĐNAI-GPHĐ đối với:

Tên cơ sở: Phòng chẩn trị y học cổ truyền Đông y QHH

Hình thức tổ chức là: Phòng chẩn trị y học cổ truyền

Địa chỉ: Số 58 đường Nguyễn Đức Cảnh, Khu phố Trảng Bom 2, Phường Trảng Bom, Thành phố Đồng Nai

Thời gian làm việc hằng ngày: 09 giờ 00 – 11 giờ 00, 14 giờ 00 – 20 giờ 00 từ Thứ Hai đến Thứ Sáu; 08 giờ 00 – 11 giờ 00 Thứ Bảy và Chủ Nhật.

Điều 2. Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh:

Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền thông thường và 61 kỹ thuật chuyên môn theo quy định tại Thông tư 23/2024/TT-BYT *(Danh mục kỹ thuật chuyên môn kèm theo).*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai thực hiện đúng các quy định chuyên môn, quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế và trong phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt. Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn, không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật thì phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác phù hợp để điều trị.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tên tại Điều 1 và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục QLKCB - BYT (để báo cáo);
- BGĐ Sở Y tế (để báo cáo);
- UBND phường Trảng Bom;
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, NV.

(BS. Lâm/11.2026)

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Đỗ Thị Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN THỰC HIỆN TẠI PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐÔNG Y QHH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2026 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Đồng Nai).

STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
1	8.22	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Sắc thuốc thang
2	8.26	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Bó thuốc
3	8.27	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Chườm ngải
4	8.28	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Luyện tập dưỡng sinh
5	8.389	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi trên
6	8.390	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi dưới
7	8.391	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não
8	8.392	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng thắt lưng- hông
9	8.393	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do viêm não
10	8.395	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
11	8.396	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi trên
12	8.397	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi dưới
13	8.398	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị choáng, ngất
14	8.402	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do bệnh của cơ
15	8.408	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau đầu, đau nửa đầu
16	8.409	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị mất ngủ
17	8.410	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng stress
18	8.411	08. Y HỌC CỔ	Xoa bóp bấm huyệt điều trị thiểu năng tuần

STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
		TRUYỀN	hoàn não mạn tính
19	8.412	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tổn thương rễ, đám rối và dây thần kinh
20	8.413	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tổn thương dây thần kinh V
21	8.414	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên
22	8.419	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng tiền đình
23	8.421	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm mũi xoang
24	8.423	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị tăng huyết áp
25	8.424	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị huyết áp thấp
26	8.425	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau thần kinh liên sườn
27	8.426	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng dạ dày-tá tràng
28	8.428	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm khớp dạng thấp
29	8.429	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau do thoái hóa khớp
30	8.430	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau lưng
31	8.431	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm quanh khớp vai
32	8.432	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng vai gáy
33	8.434	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
34	8.440	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn tiêu hóa
35	8.441	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn cảm giác nông
36	8.443	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn thần kinh thực vật
37	8.445	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn chức năng vận động do chấn thương sọ não
38	8.446	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
39	8.447	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm đau sau phẫu thuật
40	8.451	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị hội chứng thắt lưng- hông thể phong hàn

STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
41	8.452	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau đầu, đau nửa đầu thể hàn
42	8.454	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị ngoại cảm phong hàn
43	8.456	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn cảm giác đầu chi thể hàn
44	8.457	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt chi trên thể hàn
45	8.458	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt chi dưới thể hàn
46	8.459	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt nửa người thể hàn
47	8.460	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên thể hàn
48	8.461	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau vai gáy cấp thể hàn
49	8.464	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
50	8.465	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị di tinh thể hàn
51	8.466	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt dương thể hàn
52	8.473	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau lưng thể hàn
53	8.475	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn thần kinh thực vật thể hàn
54	8.476	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị cảm cúm thể hàn
55	8.479	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong hàn
56	8.480	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong nhiệt
57	8.481	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Giác hơi điều trị các chứng đau
58	8.482	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Giác hơi điều trị cảm cúm
59	8.483	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt bằng tay
60	8.485	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Giác hơi
61	17.11	17. PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	Điều trị bằng tia hồng ngoại

** Tổng số kỹ thuật chuyên môn được phê duyệt: 61 kỹ thuật.*